

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày: 06-5-2021

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P LỘC - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Hậu và ông Nguyễn Đ Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Cầm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P Lộc tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Nam, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST, ngày 12/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Sỹ N, tên gọi khác: “Nhỏ”; sinh ngày 13 tháng 3 năm 2000 tại huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Hồ Thị M, vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án (Bản án số: 106/2018/HSPT ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 08/10/2019 chấp hành xong hình phạt), tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1999, trú tại: Thôn P, xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Minh K, sinh năm 1977, trú tại: Thôn T, xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Phan Hữu P, sinh năm 1993, trú tại: Thôn T, xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Trần Xuân D, sinh năm 1999, trú tại: Thôn B, xã V, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, trú tại: Thôn T, xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Chị Trần Thị Thúy L, sinh năm 1998, trú tại: Thôn B, xã V, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Bùi Văn C, sinh năm 1983; trú tại: Thôn B, xã V, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 Pt ngày 16/12/2020, khi Nguyễn Văn Sỹ N đang đi ra từ cổng nhà bà Ngô Thị N tại thôn B, xã V, huyện P Lộc thì bị Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Chân Mây - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Đồn Biên phòng Lăng Cô, Công an xã V phát hiện, bắt quả tang do đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (dạng đá).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào tối ngày 15/12/2020, N đi xe taxi từ xã T, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đến khu vực nam chân đèo Hải Vân thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng gặp người đàn ông tên Thúc (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N đưa cho Thúc số tiền 1.500.000 đồng để mua 02 hai gói ma túy tổng hợp dạng đá, sau đó N trở về xã T, huyện P Lộc. Đến khoảng 20 giờ 30 Pt cùng ngày, N đi đến nhà của Nguyễn Minh K ở thôn Trung Kiên, xã T, huyện P Lộc lấy ma túy sử dụng chung với K và Phan Hữu P (tức Đen). Sau đó, cả ba rủ nhau đi đánh bi da tại sân cỏ nhân tạo Chân Mây thuộc thôn Thổ Sơn, xã T, huyện P Lộc. Trên đường đi, N gặp Nguyễn Văn V tại quán nét Xóm Bàu, do trước đó V có hỏi xin N ma túy để sử dụng nên N đưa cho V một ít ma túy để sử dụng.

Khi N đang chơi bi da với K thì có người bạn của N tên Đà (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho N hỏi: “Cậu có ma túy không, để lại cho tôi một ít chơi”, N trả lời lại: “Ừ xuống đây, đưa cho một ít mà chơi” và hẹn Đà đến quán bi da để lấy ma túy. Một lúc sau, có hai người thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) là bạn của Đà đến gặp N để lấy ma túy. N vào phòng vệ sinh lấy một ít ma túy bỏ vào bao thuốc lá rồi đưa cho hai thanh niên này, một thanh niên đưa cho N số tiền 300.000 đồng nhưng N không lấy, người này đã để lại số tiền trên vào góc bàn bi da rồi rời đi. Khoảng 02 giờ 30 Pt ngày 16/12/2020, sau khi đánh bi da xong, N và P gặp V thì cả ba rủ nhau đến nhà của Nguyễn Văn Đ (anh trai của N) ở tại thôn Thổ Sơn, xã T, huyện P Lộc để sử dụng trái phép chất ma túy. Sử dụng xong ma túy thì N đi về phòng trọ tại thôn Bình An, xã V, huyện P Lộc. Đến khoảng 14 giờ 00 Pt ngày 16/12/2020 thì N bị bắt quả tang.

Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Chân Mây - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) gói ni lông màu trắng hình chữ nhật, kích thước 01 cm x 2,2 cm, có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá; 01

(một) gói nilong màu trắng hình chữ nhật, kích thước 05 cm x 0,8 cm, có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng), có gắn sim số 0708034599; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

- Đối với số tiền 300.000 đồng, sau khi N lấy của người thanh niên để lại tại góc bàn bi da thì bỏ vào túi áo, sau đó mang về để ở nhà trọ thì bị mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Lộc đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

* Tại bản Kết luận giám định số 741/GĐ ngày 19/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong (nêu tại mục 1.1, phần II) có khối lượng là 1,4967g là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong phong bì niêm phong (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 0,0902g, là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Chân Mây - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế gồm: 1,2967g mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II) và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Không hoàn lại mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II) vì đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSPL ngày 12/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (đã qua sử dụng) của bị cáo N; Tịch thu tiêu hủy: 1,2967g ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh và sim điện thoại số 0708034599 (gắn trong điện thoại Samsung màu xanh của bị cáo).

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N thấy rằng: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tại cổng nhà nghỉ bà Ngô Thị Nhó, ở thôn Bình An, xã V, huyện P Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn Sỹ N bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 1,5869g ma túy, loại Methamphetamine trong người nhằm mục đích để sử dụng. Xét thấy, mục đích của bị cáo khi mua ma túy là để về sử dụng, không có ý định mua bán, thực tế bị cáo mua ma túy từ ngày 15/12/2020 và đã sử dụng chung với bạn bè là những người cùng nghiện ma túy. Bị cáo khai hai người bạn của Đà sau khi nhận ma túy đưa cho bị cáo số tiền 300.000đ, bị cáo từ chối nhận nhưng hai người này vẫn để lại số tiền 300.000đ, không đúng với ý chí của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng Đà và hai người bạn của Đà nên Hội đồng xét xử không có căn cứ làm rõ được ý thức chủ quan của bị cáo có bán ma túy cho hai người thanh niên này không, nên chưa có đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Do vậy, với hành vi và khối lượng chất ma túy nói trên, bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Lộc đã truy tố bị cáo với tội D và các điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo N là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bị kết án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng là: Bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, thấy rằng: Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và các căn cứ quyết định hình phạt thì cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Nguyễn Văn Sỹ N đã có hành vi cung cấp ma túy để sử dụng trái phép cùng với Nguyễn Văn V, Nguyễn Minh K, Phan Hữu P. Tuy nhiên, những này thường xuyên sử dụng ma túy với nhau; N không rủ rê, lôi kéo, xúi giục những người này sử dụng trái phép chất ma túy, nên không có cơ sở để xử lý N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Minh K đã có hành vi dùng nhà ở của mình cho Nguyễn Văn Sỹ N, Phan Hữu P sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, K, N, P là

những người thường xuyên sử dụng ma túy, nên không xem xét xử lý K về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nguyễn Văn Sỹ N, Nguyễn Văn V, Phan Hữu P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của anh Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, thời điểm này anh Đ không có ở nhà, không biết các đối tượng này sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình, nên không xem xét xử lý về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nguyễn Minh K, Nguyễn Văn V, Phan Hữu P đã bị Cơ quan Công an huyện P Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với thanh niên tên Đà và hai người thanh niên đến nhận ma túy từ N, đối tượng Thúc tại thành phố Đà Nẵng đã bán ma túy cho N, đối tượng tên Nhỏ người đã bán ma túy cho N sử dụng vào chiều ngày 15/12/2020, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Lộc chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với chị Trần Thị Thúy L cùng ở chung phòng nhà nghỉ với bị cáo N nhưng chị L không biết N tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, N khai khoảng đầu năm 2020 có bán ma túy cho Trần Xuân D (sinh năm 1998; trú tại thôn Bình An, xã V, huyện P Lộc) nhưng D không thừa nhận có mua ma túy từ N, nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Lộc cần tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh của bị cáo N đây là phương tiện bị cáo sử dụng để mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 1,2967g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh và sim điện thoại số 0708034599 (gắn trong điện thoại Samsung màu xanh của bị cáo) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N (tên gọi khác: Nhỏ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N (tên gọi khác: Nhỏ) 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,2967g ma túy loại Methamphetamine và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh và sim điện thoại số 0708034599 (gắn trong điện thoại Samsung màu xanh của bị cáo).

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Lộc quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/BBVC-CCTHADS ngày 12/4/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Lộc và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Lộc).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn Sỹ N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND tỉnh T.T-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh T.T-Huế;
- VKSND huyện P Lộc;
- Công an huyện P Lộc;
- Chi cục THADS huyện P Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân Huế

